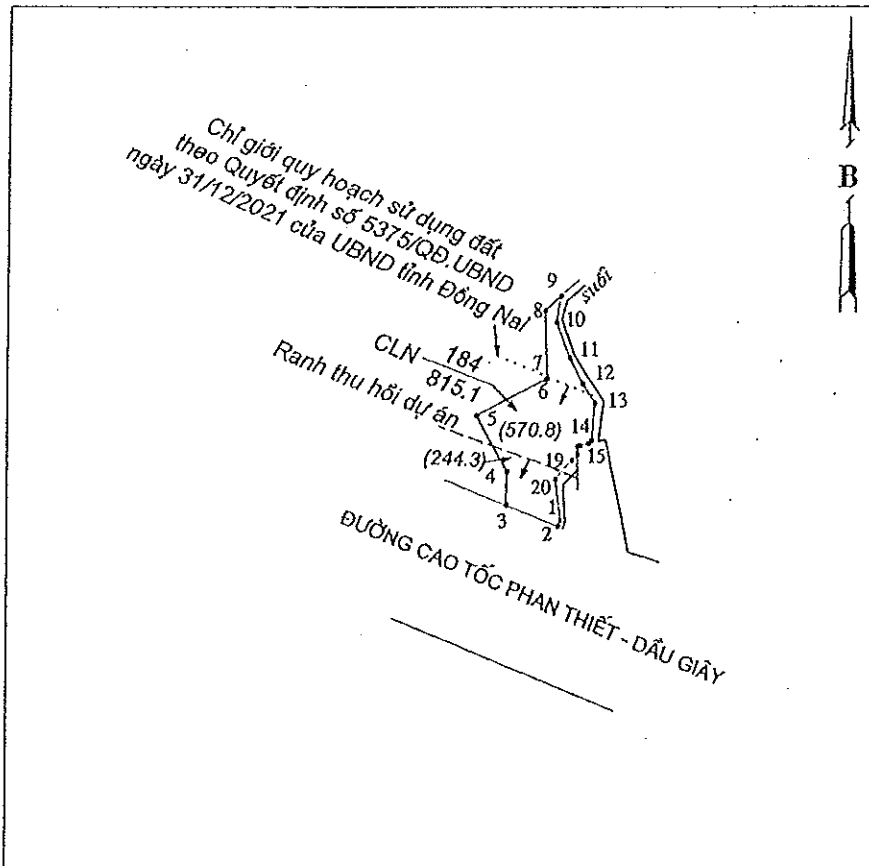


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 184 ; Tờ bản đồ số: 36 Diện tích: 815.1 m²
Loại đất: CLN Hình thức sử dụng:
2. Địa chỉ thửa đất: ấp Xuân Hưng 3, xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất:
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ hiện có:
- Diện tích trên giấy tờ:
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Ranh giới thửa đất được xác định theo BĐDC xã Xuân Hòa số 1026/2025 được Công ty TNHH TVTK Đo đạc Đại Thành lập tháng 12/2025, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra nội nghiệp ngày 18/12/2025
- Diện tích thuộc ranh giới dự án Các hạng mục bổ sung dự án thành phần ĐTXD đoạn Phan Thiết - Dầu Giây là 244,3 m².
- Diện tích nằm ngoài ranh giới là 570.8 m²
- Bản vẽ này chỉ phục vụ công tác thu hồi đất ngoài ra không sử dụng vào mục đích khác
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Các hạng mục bổ sung dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020.
8. Đơn vị đo đạc: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:
10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước
Đỉnh	X (m)	Y (m)	Cạnh (m)
1	1202862.07	474043.44	1.76
2	1202860.50	474042.66	16.05
3	1202866.55	474027.79	9.60
4	1202876.14	474027.99	17.88
5	1202891.79	474019.35	22.90
6	1202901.76	474039.00	0.42
7	1202901.83	474039.41	18.51
8	1202920.33	474038.62	6.16
9	1202924.43	474043.22	7.38
10	1202917.16	474041.95	10.55
11	1202907.39	474045.94	7.76
12	1202900.54	474049.58	6.39
13	1202895.19	474053.08	10.43
14	1202884.79	474052.29	1.37
15	1202883.82	474051.31	2.36
16	1202883.30	474049.01	0.82
17	1202883.12	474048.21	2.31
18	1202880.81	474048.27	2.22
19	1202879.24	474046.69	7.31
20	1202873.77	474041.84	11.81
1	1202862.07	474043.44	

Đồng Nai, ngày 20 tháng 12 năm 2025

Đơn vị đo đạc

GIÁM ĐỐC

